

# 健身室時間表

## Timetable for Fitness Room

# 楓樹窩體育館 Fung Shue Wo Sports Centre

T/P 訓練班

Training Course

M 保養日

Maintenance

2024 年 5 月  
Year Month

PH														PH																	
日期 Date	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
Time 時間	(三)	(四)	(五)	(六)	(日)	(一)	(二)	(三)	(四)	(五)	(六)	(日)	(一)	(二)	(三)	(四)	(五)	(六)	(日)	(一)	(二)	(三)	(四)	(五)	(六)	(日)	(一)	(二)	(三)	(四)	(五)
	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat	Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri
7 - 8 am													M														M				
8 - 9 am													M														M				
9 - 10 am													M	T/P			T/P					T/P		T/P			M	T/P			T/P
10 - 11 am					T/P					T/P			M	T/P			T/P			T/P		T/P		T/P			T/P	M	T/P		T/P
11 - 12 nn					T/P					T/P			M	T/P			T/P			T/P		T/P		T/P			T/P	M	T/P		T/P
12 - 1 pm													M														M				
1 - 2 pm																															
2 - 3 pm																															
3 - 4 pm																															
4 - 5 pm																															
5 - 6 pm																															
6 - 7 pm														T/P								T/P									
7 - 8 pm			T/P							T/P				T/P				T/P				T/P	T/P			T/P					
8 - 9 pm			T/P							T/P				T/P				T/P					T/P			T/P					
9 - 10 pm														T/P																	
10 - 11 pm																															

PH: Public Holiday 公眾假期

am/nn/pm: 上午／中午／下午

時票：8人，月票：15人

Hourly: 8 persons, Monthly: 15 persons

時間表只供參考，請向場地職員查詢最新預訂情況。

The timetable is for reference only. Please contact venue staff for the latest booking status.